

14. Nôn mửa

Nôn mửa là một triệu chứng của rất nhiều bệnh. Nôn mửa thường do ngoại cảm, ăn uống không giữ gìn, đồ ăn uống tích trệ, can khí không thư và trong vị ứ nước nhiều quá gây ra.

Trên lâm sàng thường chia ra hai loại hàn và nhiệt.

- **Nhiệt thổ:** Sau khi ăn một tí là nôn ra, vật nôn có mùi hôi, nóng, chua, đắng, kèm miệng hôi, khát, tiểu tiện ít, vàng, đại tiện táo bón.
- **Hàn thổ:** Ăn xong sau một thời gian rất dài mới nôn, nôn ra dãi trong, sợ lạnh, thích ấm, đại tiện phân nát, toàn thân mỏi mệt không có khí lực.

Cách chữa: Lấy huyết Khúc trì, Nội quan, Túc tam lý.

Trước hết lấy hào kim châm Khúc trì, Nội quan, đều dùng tả pháp. Sau đó lại châm Túc tam lý, chéch xuống dưới về chuyển tiến kim, thủ pháp bình bổ, bình tả, lưu kim 30 phút.

Gia giảm:

Nhiệt thổ gia Hợp cốc, Ủy trung.

Hàn thổ gia Tỳ du, Trung quản, Khí hải. Sau khi châm dùng cứu cách gừng hoặc sao muối chườm ở bụng.

Nôn không dứt gia chích máu ở Kim tân, Ngọc dịch.

Giải nghĩa của phương: Phương này chủ yếu là giáng vị khí, dứt nôn. Huyết Khúc trì thanh thấp nhiệt^(*) ở ngực và cách; phổi Nội quan để thông xuyên trung tiêu, phổi Túc tam lý để dẫn vị hỏa xuống dưới. Nhiệt thổ gia Hợp cốc để tiết nhiệt ở thủ dương minh, Ủy trung để tiết nhiệt ở phần huyết. Hàn thổ gia Tỳ du để ôn vận tỳ dương. Trung quản để thông giáng vị khí. Khí hải để ôn dương ở hạ tiêu mà khử hàn thấp. Nếu không dứt, gia Kim tân, Ngọc dịch để tiết nhiệt sinh tân.

(*) Thấp nhiệt: Thấp khí gây nóng.